

Số: 43/BC-VHXH

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả giám sát về xây dựng, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia và việc cải tạo, xây mới trường mầm non, trường phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện kế hoạch công tác năm 2020, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố tổ chức giám sát về xây dựng, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia và việc cải tạo, xây mới trường mầm non, trường phổ thông công lập trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Đoàn giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố đã khảo sát trực tiếp tại 03 trường phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia¹, làm việc trực tiếp với Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các quận, huyện: Ba Đình, Hoàng Mai và Mỹ Đức, giám sát qua xem xét báo cáo của 27 quận, huyện, thị xã còn lại. Ban Văn hóa - Xã hội HĐND Thành phố báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong những năm qua, Thành phố Hà Nội đã đặc biệt quan tâm đến sự nghiệp giáo dục và đào tạo, trong đó việc xây dựng trường chuẩn quốc gia là một nội dung trọng tâm. Trên cơ sở chỉ tiêu và các giải pháp xây dựng trường chuẩn quốc gia được HĐND Thành phố quyết nghị tại Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 về việc thông qua Quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục chuyên nghiệp Thủ đô Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Quy hoạch mạng lưới trường học thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 03/6/2016 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 của Thành phố Hà Nội, UBND Thành phố đã tổ chức triển khai, giao chỉ tiêu thực hiện đến các sở, ban ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, đến nay đã đạt nhiều kết quả.

1. Về xây dựng, công nhận trường mầm non, trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn Thành phố

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tập trung tham mưu UBND Thành phố ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo triển khai xây dựng, công nhận trường mầm non, trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn. Đồng thời, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tích cực hướng dẫn, đôn đốc và phối hợp với UBND các quận, huyện, thị

¹ Trường Tiểu học Thủ Lệ (quận Ba Đình); trường Tiểu học Thịnh Liệt (quận Hoàng Mai); trường Tiểu học Phù Lưu Tế (huyện Mỹ Đức).

xã để kiểm tra, tư vấn, thẩm định và trình UBND Thành phố công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch hàng năm.

Kết quả xây dựng, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia các cấp học trên địa bàn Thành phố đến hết tháng 5/2020: tỷ lệ trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia toàn Thành phố là 58,8% (1.615 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia trên tổng số 2.748 trường); trong đó ***tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia toàn Thành phố là 71,6% (1.579/2.206 trường).***

Như vậy, so với chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVI, Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 và Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 03/6/2016 của HĐND Thành phố (đến năm 2020 tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 65-70%) thì đến nay tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia toàn Thành phố đã hoàn thành vượt mức đề ra.

Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đối với từng cấp học:

+ Mầm non: Toàn ngành tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia là 44,3% (505/1.140 trường), trong đó công lập là 61,5% (485/788 trường);

+ Tiểu học: Toàn ngành tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia là 72,7% (548/754 trường), trong đó công lập là 77,2% (541/701 trường);

+ THCS: Toàn ngành tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia là 76,4% (480/628 trường), trong đó công lập là 79,4% (477/601 trường);

+ THPT: Toàn ngành tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia là 36,7% (83/226 trường), trong đó công lập là 65,5% (76/116 trường).

Qua giám sát thực tế cho thấy kết quả việc xây dựng trường chuẩn quốc gia đã từng bước làm thay đổi diện mạo trường học, các trường đạt chuẩn cơ bản có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, là môi trường học tập tốt cho học sinh Thủ đô. Việc xây dựng trường chuẩn quốc gia cũng góp phần đáng kể nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; các trường chuẩn quốc gia có bộ máy tổ chức hoàn thiện, đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cơ bản đủ về số lượng, cơ cấu đảm bảo; chất lượng giáo dục mũi nhọn và đại trà được nâng lên qua từng năm.

2. Về cải tạo, xây mới trường mầm non, trường phổ thông công lập trên địa bàn Thành phố từ năm 2012 đến nay

Trong những năm qua quy mô trường lớp của Thành phố ngày càng phát triển, mở rộng. Đến hết tháng 5/2020, trên địa bàn Thành phố có 2.748 trường mầm non, phổ thông (1.140 trường mầm non, 754 trường tiểu học, 628 trường THCS, 226 trường THPT) và 02 trường chuyên nghiệp, với 60.431 lớp, nhóm lớp; 2.044.006 học sinh và 116.766 giáo viên. Trong đó, công lập có 2.208 trường (788 trường mầm non, 701 trường tiểu học, 601 trường THCS, 116

trường THPT), 45.537 lớp, nhóm lớp, 1.760.881 học sinh, 88.047 cán bộ quản lý, giáo viên.

Giai đoạn 2012-2020 (đến tháng 5/2020), trên địa bàn Thành phố đã xây mới được 641 trường học công lập các cấp (*trong đó, mầm non 324 trường, Tiểu học 171 trường, THCS 133 trường, THPT 13 trường*), vượt yêu cầu so với mục tiêu xây mới 439 trường tại Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND Thành phố; và cải tạo được 3.579 trường học công lập các cấp (*trong đó, mầm non 1.249 trường, Tiểu học 1.168 trường, THCS 997 trường, THPT 165 trường*).

Theo tổng hợp báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, nhu cầu đến năm 2025, toàn Thành phố cần xây mới 405 trường học công lập các cấp (*167 trường mầm non, 124 trường tiểu học, 94 trường THCS, 20 trường THPT*) và cần sửa chữa, cải tạo 976 trường học công lập các cấp (*345 trường mầm non, 308 trường tiểu học, 281 trường THCS, 42 trường THPT*).

II. MỘT SỐ HẠN CHẾ VÀ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Về xây dựng, công nhận trường mầm non, trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn Thành phố

a. Hạn chế và khó khăn, vướng mắc

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia chưa đồng đều ở các cấp học, các địa bàn:

Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia ở cấp mầm non và bậc THPT của toàn Thành phố hiện còn thấp, trong đó tỷ lệ trường THPT đạt chuẩn quốc gia đang thấp nhất trong các cấp học, mới chỉ đạt 36,7%.

Trong khi tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia toàn Thành phố đã vượt chỉ tiêu đề ra, có những cấp học đạt tỷ lệ cao như THCS đạt 79,4%, Tiểu học đạt 77,2% thì tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia cấp học mầm non hiện nay mới đạt 61,5% (chưa đạt chỉ tiêu đề ra 65-70% theo Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND Thành phố về quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục của Thành phố Hà Nội).

Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia giữa các quận/huyện/thị xã có sự chênh lệch: có 2 đơn vị đạt trên 90% (Đan Phượng đạt 94,2%; Tây Hồ đạt 92,0%); 6 đơn vị đạt trên 80%; 15 đơn vị đạt trong khoảng từ 65-80%; tuy nhiên, còn 07 đơn vị² có tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia dưới 65%, trong đó quận Ba Đình đạt 50%, huyện Ba Vì mới chỉ đạt 48,2%.

- Số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 của toàn Thành phố chưa nhiều (có 81 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 /1.615 trường đạt chuẩn quốc gia

² 07 đơn vị tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia dưới 65%: Ba Vì (48,2%), Ba Đình (50%), Phú Xuyên (55,1%), Mỹ Đức (59%) Đống Đa (60,3%), Hoàn Kiếm (61,5%), Hoàng Mai (64,8%).

toàn Thành phố, chiếm 5,02%; trong đó số trường công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 là 78/1.579 trường, chiếm 4,94%).

- Số lượng trường học công lập được công nhận đạt chuẩn quốc gia đã quá 05 năm cần công nhận lại rất lớn (năm 2020, toàn Thành phố có 621 trường chuẩn quốc gia đã đến hạn 05 năm cần công nhận lại, chiếm 39,3% tổng số trường công lập đã được công nhận chuẩn quốc gia). Tuy nhiên, năm 2020, các quận, huyện, thị xã chỉ đăng ký thực hiện công nhận lại 404 trường, số còn lại là 217 trường chuyển sang kế hoạch năm 2021 và các năm tiếp theo.

- Một số trường chuẩn quốc gia gặp khó khăn trong việc đảm bảo, duy trì các tiêu chí, tiêu chuẩn: trường thuộc khu vực nội thành có sĩ số học sinh/lớp cao vượt quá điều lệ trường học, trường thiếu diện tích đất, khu sân chơi, bãi tập; trường thuộc khu vực ngoại thành thiếu các điều kiện cơ sở vật chất, phòng lớp học, phòng bộ môn, thiết bị đồ dùng dạy học.

b. Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan:

- Các tiêu chuẩn, tiêu chí về trường đạt chuẩn quốc gia do Trung ương quy định có nhiều thay đổi, một số tiêu chí rất khó khăn để thực hiện trong điều kiện của các thành phố lớn, đặc biệt là đối với khu vực nội thành Thủ đô Hà Nội (như tiêu chuẩn bình quân tối thiểu diện tích đất/học sinh).

- Điều kiện để được đánh giá ngoài và công nhận đạt chuẩn quốc gia theo quy định là phải có tối thiểu 5 năm hoạt động (với cấp mầm non) và có 01 khóa học sinh ra trường (với cấp phổ thông) dẫn đến nhiều trường được đầu tư xây dựng, thành lập mới những năm vừa qua có cơ sở vật chất tốt, đáp ứng yêu cầu nhưng chưa được đánh giá để công nhận đạt chuẩn quốc gia.

- Năm 2020, do tác động của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công tác tự đánh giá của các nhà trường, công tác đầu tư sửa chữa, mua sắm cho các trường xây dựng chuẩn quốc gia và cả công tác đánh giá ngoài của các đoàn đánh giá ngoài để công nhận trường chuẩn quốc gia (đến tháng 5/2020 mới có 82 trường đang được thực hiện đánh giá ngoài để công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó công nhận mới 07 trường, công nhận lại 75 trường).

Nguyên nhân chủ quan:

- Việc quy hoạch, đầu tư xây dựng trường lớp đảm bảo đạt chuẩn quốc gia tại các quận nội thành rất khó khăn do thiếu quỹ đất xây trường mới, thiếu quỹ đất để mở rộng trường đủ diện tích đạt chuẩn. Với giải pháp nâng tầng để tăng diện tích sử dụng hiện nay chỉ được Bộ Xây dựng thẩm định với từng dự án cụ thể.

- Công tác đầu tư xây dựng một số dự án xây mới, cải tạo, sửa chữa trường học chậm tiến độ; trong đó có nguyên nhân việc thẩm định hồ sơ xây

dựng, hồ sơ phòng cháy chữa cháy, thời gian còn dài, bất cập. Việc bàn giao hồ sơ về đầu tư xây dựng theo quy định cho các trường quản lý chưa kịp thời. Các gói thầu mua sắm tập trung, việc bàn giao, lắp đặt của các đơn vị trúng thầu thực hiện còn chậm làm chậm việc hoàn thiện cơ sở vật chất của các trường, thường dồn vào cuối năm.

- Công tác đôn đốc, kiểm tra việc tự đánh giá; tổ chức việc đánh giá ngoài; kiểm tra, giám sát việc duy trì và nâng cao chất lượng các trường chuẩn quốc gia chưa được quan tâm thường xuyên.

- Một số trường chưa chủ động duy trì và phát huy kết quả sau khi được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; chưa tích cực trong việc tiếp tục cải tiến và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Về cải tạo, xây mới trường mầm non, trường phổ thông công lập trên địa bàn Thành phố từ năm 2012 đến nay

a. Hạn chế và khó khăn, vướng mắc

- Do tốc độ đô thị hóa nhanh, nhiều khu nhà ở, khu đô thị mới hình thành, dân số cơ học tăng nhanh nên dù đã cải tạo, xây mới được nhiều trường học nhưng tình trạng quá tải trường học công lập vẫn xảy ra tại một số quận, huyện, gây áp lực tăng sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định theo điều lệ trường học, nhất là các quận nội thành như Hoàng Mai, Cầu Giấy, Thanh Xuân, Đống Đa, Nam Từ Liêm, Ba Đình, Hoàn Kiếm...; đặc biệt, đối với bậc Tiểu học, toàn bộ 12/12 quận và một số huyện, thị xã như Gia Lâm, Đông Anh, Hoài Đức, Đan Phượng, Sơn Tây có tỷ lệ bình quân học sinh/lớp vượt mức quy định (vượt mức 35 học sinh/lớp).

- Một số phường tại các quận nội thành do điều kiện quỹ đất hạn chế nên chưa đảm bảo chỉ tiêu trên địa bàn có ít nhất 01 trường công lập ở 03 cấp học: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở³.

- Do được quy hoạch, xây dựng từ trước và nằm trong khu vực dân cư nên hầu hết các trường ở khu vực các quận trung tâm chật hẹp và rất khó khăn để cải tạo, mở rộng diện tích. Trong khi đó hiện thiếu một số quy định, cơ chế đặc thù

³ Các xã, phường, thị trấn chưa có trường mầm non, Tiểu học, THCS công lập: *Quận Ba Đình*: Phường Liễu Giai chưa có trường Tiểu học, THCS, phường Điện Biên chưa có trường THCS; *Quận Bắc Từ Liêm*: Phường Đức Thắng chưa có trường Mầm non, phường Xuân Tảo chưa có trường tiểu học và THCS; *Quận Đống Đa*: các phường Quốc Tử Giám, Quang Trung, Khâm Thiên, Ngã Tư Sở chưa có trường Tiểu học, các phường Quốc Tử Giám, Trung Liệt, Thổ Quan, Khâm Thiên, Phương Liệt, Ngã Tư Sở chưa có trường THCS; *quận Hà Đông*: phường Yên Kiêu chưa có trường THCS; *quận Hai Bà Trưng*: Phường Nguyễn Du chưa có trường Tiểu học (học sinh phường Nguyễn Du học ghép tại các trường tiểu học thuộc các phường: Lê Đại Hành, Phạm Đình Hổ), các phường Bách Khoa, Đồng Mác, Đồng Tâm chưa có trường THCS (học sinh tại các phường này học ghép tại các trường THCS thuộc các phường: Bạch Mai, Bạch Đằng, Trương Định); *Quận Hoàn Kiếm*: phường Hàng Bông, Hàng Đào, Hàng Mã chưa có trường Mầm non, phường Hàng Bài, Hàng Mã, Tràng Tiền, Đồng Xuân, Cửa Đông, Cửa Nam, Hàng Bạc, Hàng Đào chưa có trường Tiểu học, phường Trần Hưng Đạo, Lý Thái Tổ, Phúc Tân, Hàng Bồ, Tràng Tiền, Hàng Bông, Cửa Đông, Phan Chu Trinh, Hàng Buồm, Cửa Nam, Hàng Bạc, Hàng Đào chưa có trường THCS.

về quy hoạch, kiến trúc (tầng cao, mật độ xây dựng, tầng hầm) cho cải tạo, xây dựng trường học tại các khu vực này.

b. Nguyên nhân

- Giữa quy hoạch và đầu tư phát triển về nhà ở với việc quy hoạch và đầu tư xây dựng trường học còn thiếu sự đồng bộ; chưa kịp thời đầu tư xây dựng trường học tại một số khu vực đô thị hóa nhanh, khu vực phát triển chung cư cao tầng, khu đô thị. Một số dự án đầu tư xây dựng mới các trường trong quá trình triển khai gặp khó khăn, công tác giải phóng mặt bằng kéo dài.

- Nhu cầu cải tạo trường mầm non, trường phổ thông công lập tại các huyện rất lớn nhưng ngân sách cấp huyện hạn chế, phụ thuộc vào bổ sung của ngân sách thành phố nên việc đầu tư cải tạo chưa đáp ứng yêu cầu.

- Việc rà soát, đề xuất danh mục di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, bệnh viện, cơ sở điều trị có mức độ ô nhiễm, truyền nhiễm lây nhiễm cao; các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan, đơn vị nằm trong khu vực nội thành Hà Nội không phù hợp các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, không phù hợp với quy hoạch chung xây dựng Thủ đô để ưu tiên quỹ đất phát triển các công trình công cộng, hạ tầng xã hội (trong đó có trường học để giảm tải) còn chậm.

- Các sở, ngành liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã (có dự án khu đô thị) chưa thường xuyên giám sát, theo dõi, tổng hợp cũng như có chỉ đạo sát sao việc đầu tư xây dựng trường học trong các khu đô thị trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ quản lý được giao.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND Thành phố

- Chỉ đạo rà soát, cập nhật, thực hiện tốt công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất xây dựng trường học đáp ứng quy định trường đạt chuẩn quốc gia; đảm bảo diện tích trường, diện tích trung bình/học sinh, sĩ số học sinh/lớp và các điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu quy định tại các Thông tư của Bộ Giáo dục Đào tạo.

- Chỉ đạo sở, ngành liên quan tham mưu cơ chế phối hợp với Bộ Xây dựng, cơ quan phòng cháy chữa cháy nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thủ tục việc cho phép nâng tầng xây dựng các trường trong khu vực nội thành.

- Chỉ đạo rà soát, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư xây dựng trường học công lập, đặc biệt là các dự án xây mới để sớm khắc phục tình trạng thiếu trường, thiếu lớp. Ưu tiên đầu tư kinh phí xây dựng trường THPT đạt chuẩn quốc gia (đây là cấp trực thuộc Thành phố và là cấp có tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia thấp nhất). Có cơ chế hỗ trợ, bổ sung kinh phí xây dựng trường chuẩn quốc gia cho các huyện có tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt thấp và có nguồn thu ngân sách hạn hẹp.

- Có giải pháp quyết liệt yêu cầu các chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện đầu tư xây dựng trường học tại các khu đô thị. Chỉ đạo rà soát, kiên quyết thu hồi đối với các dự án xây dựng trường học chủ đầu tư cố tình trì hoãn, chậm triển khai, giao cho UBND quận, huyện, thị xã lập dự án đầu tư xây dựng trường học công lập.

- Chỉ đạo rà soát, phê duyệt danh sách các cơ sở công nghiệp không phù hợp với quy hoạch, gây ô nhiễm môi trường phải di dời ra khỏi nội đô để ưu tiên quỹ đất xây dựng trường học. Nghiên cứu, xem xét việc ưu tiên dành quỹ đất sau khi di dời trụ sở các cơ quan của Thành phố tại các quận trung tâm để xây dựng trường học công lập các cấp.

2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội

- Rà soát toàn bộ các trường chuẩn quốc gia trên địa bàn Thành phố, đối chiếu các quy định mới về tiêu chuẩn, tiêu chí công nhận trường chuẩn quốc gia với thực tế thực hiện trước đây để tham mưu UBND Thành phố các biện pháp bổ sung các yêu cầu, điều kiện đáp ứng quy định mới; đồng thời tham mưu UBND Thành phố kế hoạch, giải pháp cụ thể để thực hiện xây dựng, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho giai đoạn tiếp theo.

- Rà soát trình độ đội ngũ giáo viên các cấp mầm non, phổ thông để tham mưu Thành phố xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng chuẩn mới theo Luật Giáo dục năm 2019. Phối hợp các sở, ngành tham mưu UBND Thành phố tuyển dụng, giao biên chế giáo viên đáp ứng yêu cầu, quy định.

- Tích cực đôn đốc, kiểm tra tư vấn và kịp thời tổ chức các đoàn đánh giá ngoài thẩm định trường đạt chuẩn quốc gia theo đề xuất của các đơn vị. Kiên quyết trình UBND Thành phố thu hồi quyết định và bằng công nhận trường chuẩn quốc gia đối với các trường không giữ được các tiêu chuẩn đã công nhận.

- Rà soát quy hoạch phát triển hệ thống giáo dục, quy hoạch mạng lưới trường học, phối hợp với các sở, ngành, quận, huyện, thị xã tham mưu Thành phố xây dựng đề án, kế hoạch, các dự án đầu tư nhằm phát huy tối đa các nguồn lực để phát triển hệ thống giáo dục và mạng lưới trường học của Thủ đô; xác định cơ cấu hợp lý trong việc đầu tư xây dựng các trường công lập và ngoài công lập trên địa bàn Thủ đô.

- Tăng cường công tác tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa sắp tới. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với giáo viên, học sinh. Chăm lo đời sống, nâng cao thu nhập của giáo viên nhất là giáo viên vùng nông thôn, miền núi, dân tộc.

3. Đối với UBND các quận, huyện, thị xã

- Ưu tiên đầu tư các nguồn lực để xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, trong đó quan tâm cấp học mầm non có tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia còn

thấp. Chỉ đạo quyết liệt, tập trung đầu tư kinh phí giải quyết dứt điểm trường công nhận lại, tiếp đến đầu tư xây dựng trường công nhận mới, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu xây dựng trường công lập đạt chuẩn quốc gia theo phân cấp quản lý.

- Chỉ đạo các đơn vị giữ vững ổn định và phát triển nâng cao các tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia, thực hiện công nhận lại đúng thời hạn. Giao nhiệm vụ giữ chuẩn quốc gia thuộc trách nhiệm của Hiệu trưởng các nhà trường.

- Nâng cao trách nhiệm và quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tháo gỡ khó khăn, giải quyết kịp thời các vướng mắc về cơ chế chính sách trong giải phóng mặt bằng, đảm bảo tiến độ các dự án xây dựng trường học.

- Có phương án, kế hoạch cụ thể và quyết liệt chỉ đạo phân luồng, phân tuyến học sinh tại các địa bàn quá tải trường công lập nhằm điều hòa số học sinh trên lớp giữa các trường cùng cấp trong khu vực lân cận; chú trọng giải pháp giảm sĩ số học sinh, gắn với việc nâng cao chất lượng dạy và học. Bố trí đủ số lượng giáo viên đạt chuẩn, số cán bộ, nhân viên theo quy định. Đảm bảo chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định hiện hành.

- Rà soát các vị trí quy hoạch trường học, rà soát các dự án đầu tư xây dựng trường học trên địa bàn; đề xuất bổ sung quy hoạch mạng lưới trường học, bổ sung kế hoạch xây dựng trường học nhằm đảm bảo nhu cầu chỗ học cho con em nhân dân trên địa bàn.

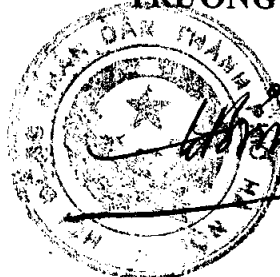
Trên đây là báo cáo kết quả giám sát về xây dựng, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia và việc cải tạo, xây mới trường mầm non, trường phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội. Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo Thường trực HĐND Thành phố và đề nghị các cơ quan có liên quan nghiên cứu giải quyết các kiến nghị./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Các Đ/c TT Thành ủy;
- Ban Công tác ĐB Quốc hội;
- Đ/c Nguyễn Thị Bích Ngọc-Chủ tịch HĐND TP;
- Đ/c Phùng Thị Hồng Hà-PCT HĐND TP;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Đ/c Ngô Văn Quý-PCT UBND TP;
- Ủy ban MTTQ Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Thành viên Ban VHXH;
- Các Sở: GD-ĐT; Tài chính; KH&ĐT; Nội vụ;
- Xây dựng; QHKT; TN&MT
- VP: HĐND, UBND TP;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Lưu: VT, Ban VH-XH.

(đề
b/c)

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thanh Bình